kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 25/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T10.CK1.129

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Một biểu đồ quạt ghi tần số tương đối của bốn loại lần lượt là 52%, 6%, 10%, 35%. Nhận xét đúng là

A. Không kết luận được vì thiếu cỡ mẫu

B. Số liệu hợp lí vì mọi tỉ lệ đều dương

C. Số liệu không hợp lí vì tổng khác 100%

D. Số liệu hợp lí

Câu 2. Gọi G là trọng tâm tam giác ABC. Hệ thức đúng là

A. $\overrightarrow{GA}+\overrightarrow{GB}=\overrightarrow{GC}$

B. $\overrightarrow{GA}+\overrightarrow{GB}+\overrightarrow{GC}=\vec{0}$

C. $\overrightarrow{GA}+\overrightarrow{GB}+\overrightarrow{GC}=0$

D. $\overrightarrow{AG}+\overrightarrow{BG}+\overrightarrow{CG}=3\overrightarrow{OG}$

Câu 3. Để đo khoảng cách giữa hai điểm A và B nằm ở hai bên một đầm lầy, người ta chọn một điểm C đứng được cả hai phía rồi đo được $CA=15$ m, $CB=8$ m và $\widehat{ACB}=90^\circ$. Người ta muốn rào quanh mảnh đất tam giác ABC. Chiều dài hàng rào bằng

A. 40 m

B. 23 m

C. 60 m

D. 17 m

Câu 4. Mẫu số liệu đã sắp xếp là $(3;5;8;9;11;12;14;17;18;19;20;22;23)$. Thay riêng giá trị 23 bằng 55 rồi sắp xếp lại. Trong các đại lượng sau, đại lượng nào không đổi?

A. Số trung bình cộng

B. Phương sai

C. Khoảng biến thiên

D. Khoảng tứ phân vị

Câu 5. Số phần tử của tập rỗng $\varnothing$ bằng

A. 0

B. 1

C. không xác định

D. 2

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Một đường thẳng chia mặt phẳng thành bao nhiêu nửa mặt phẳng?

.....

.....

.....

Câu 7. Giá trị đúng của một đại lượng là $a=43398$, số gần đúng thu được là $\overline{a}=43480$. Tính sai số tuyệt đối.

.....

.....

.....